

Mối quan hệ giữa chất lượng tình bạn và bắt nạt trực tuyến ở học sinh trung học phổ thông trên địa bàn Hà Nội

Trần Văn Công*, Nguyễn Thị Hoài Phương

Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội

Ngày nhận bài 9/2/2018; ngày chuyển phản biện 21/2/2018; ngày nhận phản biện 26/3/2018; ngày chấp nhận đăng 30/3/2018

Tóm tắt:

Nghiên cứu này tìm hiểu mối quan hệ giữa chất lượng tình bạn và bắt nạt trực tuyến ở học sinh trung học phổ thông (THPT). Khách thể gồm 873 học sinh từ 5 trường THPT ở khu vực nội và ngoại thành Hà Nội. Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 292 học sinh (chiếm 34,3% tổng số khách thể nghiên cứu) là nạn nhân của ít nhất một hình thức bắt nạt trực tuyến, 211 học sinh (chiếm 24,8%) là thủ phạm của ít nhất một hình thức bắt nạt và 130 học sinh (chiếm 15,3%) vừa là nạn nhân vừa là thủ phạm bắt nạt trực tuyến. Chất lượng tình bạn có liên quan đến mức độ bắt nạt và bị bắt nạt trực tuyến ở học sinh. Học sinh càng có nhiều bạn trên mạng có hành vi tiêu cực thì có mức độ bắt nạt và bị bắt nạt trực tuyến càng cao.

Từ khóa: Bắt nạt trực tuyến, chất lượng tình bạn, học sinh, THPT.

Chỉ số phân loại: 5.1

The relation between cyberbullying and friendship quality among highschool students in Hanoi

Van Cong Tran*, Thi Hoai Phuong Nguyen

VNU University of Education

Received 9 February 2018; accepted 30 March 2018

Abstract:

This study aims to find out the relation between cyberbullying and friendship quality among high-school students. Participants included 873 high-school students from 5 high schools in urban and suburban areas of Hanoi. Research results showed that 292 students (34.3% of participants) were the victims of at least one form of cyberbullying; 211 students (24.8% of participants) were the perpetrators of at least one form of cyberbullying; and 130 students (15.3% of participants) were both victims and perpetrators. Friendship quality was related to the level of cyberbullying in students. Having more online friends with bad behaviors was associated with a higher level of cybervictimization.

Keywords: Cyberbullying, friendship quality, highschool, student.

Classification number: 5.1

Đặt vấn đề

Hiện nay, bắt nạt là một vấn đề rất được quan tâm trong xã hội nói chung và trong môi trường học đường nói riêng. Một hình thức mới của “bắt nạt” gọi là “bắt nạt trực tuyến” cũng đang tạo ra sự lo lắng và chú ý lớn cho xã hội, đặc biệt giai đoạn hiện nay, khi mà công nghệ thông tin ngày càng phát triển. Các trang mạng xã hội như Facebook, Twitter, Zalo¹... tạo điều kiện thuận lợi để mọi người có thể kết nối với nhau một cách dễ dàng, tuy nhiên, nó cũng có “mặt tối”. Bắt nạt trực tuyến có thể xảy ra 24 h/ngày, 7 ngày/tuần và nó xảy đến với một đứa trẻ ngay cả khi nó ở một mình [1]. Việc sử dụng điện thoại di động và internet để đăng tải những hình ảnh không tốt, gây hại hay dùng những lời lẽ ác nghiệt để lăng mạ ai đó đã gây ra những thương tổn về mặt tinh thần và tâm lý cho các em, khiến cho các em bị ảnh hưởng đến việc học tập, sinh hoạt..., nghiêm trọng hơn là dẫn đến việc tự sát [2, 3]. Vào năm 2013, tại Trung Quốc, có đến 56,88% tổng số khách thể là nạn nhân của bắt nạt trực tuyến trong độ tuổi 15-17 tuổi [4]. Tại Việt Nam, kết quả nghiên cứu của tác giả Trần Văn Công và cộng sự (2015) cho thấy, có 24% tổng số khách thể nghiên cứu là nạn nhân của ít nhất một hình thức bắt nạt trực tuyến [5]. Có thể thấy thực trạng bắt nạt trực tuyến ở nước ta đang rơi vào tình trạng đáng báo động.

¹Facebook, Twitter là website truy cập miễn phí, người dùng có thể tham gia các mạng lưới được tổ chức theo thành phố, nơi làm việc, trường học và khu vực để liên kết và giao tiếp với người khác. Mọi người cũng có thể kết bạn và gửi tin nhắn cho họ, cập nhật trang hồ sơ cá nhân của mình để thông báo cho bạn bè biết về chúng. Tương tự như vậy, Zalo là một ứng dụng nhắn tin và gọi điện miễn phí cho phép mọi người kết nối với nhau trên nền tảng di động.

*Tác giả liên hệ: Email: congtr@vnu.edu.vn

Là một vấn đề được quan tâm từ nhiều thập kỷ trước, bắt nạt trực tuyến đã được định nghĩa bởi rất nhiều tác giả. Trong nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng khái niệm về bắt nạt trực tuyến của tác giả Trần Văn Công và cộng sự (2015): *Bắt nạt trực tuyến nằm trong hình thức bắt nạt gián tiếp, xảy ra khi một người hoặc một nhóm người (thủ phạm) thực hiện hành vi bắt nạt thông qua các tiện ích và ứng dụng trên internet hướng tới việc làm tổn thương tinh thần, tâm lý của người khác (nạn nhân) một cách có chủ ý, lặp đi lặp lại và có thái độ đe dọa, thù địch* [5].

Nhiều biện pháp đã được đưa ra để giúp cho nạn nhân bị bắt nạt trực tuyến có thể trải qua khó khăn về tinh thần và một trong những phương pháp được cho là phổ biến nhất là chia sẻ với bạn bè. Tuổi thiếu niên thường được coi như lứa tuổi chuyển tiếp từ trẻ em sang người lớn, chứa đựng nhiều diễn biến tâm lý khủng hoảng và việc giao tiếp với bạn bè trở thành hoạt động chủ đạo ở tuổi thiếu niên, nó trở thành nhu cầu mạnh mẽ, đôi khi lấn át cả học tập [6]. Do đó, kể về những trải nghiệm bị tổn thương cho bạn bè lắng nghe và quan tâm làm cho nạn nhân cảm thấy dễ được chấp nhận và mạnh mẽ hơn để vượt qua thử thách [7].

Tình bạn được định nghĩa là mối quan hệ tự nguyện, tương tác và bình đẳng, là khi hai người đối xử ngang hàng với nhau, quan tâm nhau và đồng hành cùng nhau trong hầu hết các tình huống. Thông thường tình bạn được xây dựng trên cơ sở có cùng các điểm tương đồng như là giới tính, tuổi tác, sở thích, mục tiêu... [8]. *Chất lượng tình bạn* bao gồm khía cạnh tích cực và tiêu cực. Những khía cạnh tích cực của tình bạn được đặc trưng bởi sự gần gũi, thân thiết và bình đẳng, trong khi đó, những khía cạnh tiêu cực được biểu hiện bởi sự xung đột, cạnh tranh và gây hấn. Tình bạn chất lượng cao là tình bạn được biểu hiện ở mức độ cao của các hành vi xã hội, sự thân mật, các khía cạnh tích cực khác và có mức độ xung đột, cạnh tranh và các hành vi tiêu cực thấp. Tình bạn có thể thúc đẩy sự phát triển tích cực, làm giảm những cảm xúc tiêu cực như lo âu, trầm cảm ở trẻ em và thanh thiếu niên [9].

Tại Mỹ, nghiên cứu của Felmlee và cộng sự (2011) đã chỉ ra rằng: Bắt nạt trực tuyến xảy ra với những học sinh có kết nối không chắc chắn hơn những học sinh có sự kết nối thân thiết và chặt chẽ [10]. Cũng trong năm 2011, tại Mỹ, Aoyama và cộng sự đã khảo sát học sinh THCS và THPT để tìm ra những vấn đề bên trong của nạn nhân bắt nạt trực tuyến và tác động của chất lượng tình bạn. Nạn nhân của bắt nạt trực tuyến có những cảm xúc lo âu, căng thẳng, trầm cảm và có lòng tự tôn thấp, chất lượng tình bạn xuất hiện như một yếu tố tác động đến lòng tự tôn, tuy nhiên không có ảnh hưởng đến lo âu, căng thẳng và trầm cảm [7]. Tại Đức, Festl và cộng sự (2013) đã thực hiện nghiên cứu nhằm so sánh những ảnh hưởng của bạn bè đồng lứa và các phương tiện truyền thông đối với hành vi bắt nạt trực tuyến của thanh thiếu niên, kết quả cho thấy: Bối cảnh lớp học là nơi rất thuận lợi để xuất hiện bắt nạt trực tuyến. Nếu lớp học đó có nhiều người là thủ phạm của bắt nạt truyền

thống thì nó cũng sẽ thúc đẩy sự xuất hiện bắt nạt trực tuyến. Mọi người đều gặp nhau hàng ngày, do đó mà có một sự liên kết giữa họ [11]. Tại Bỉ, Heirman và cộng sự (2015) đã thực hiện khảo sát học sinh trung học, kết quả chỉ ra rằng bắt nạt trực tuyến xảy ra ít hơn trong các lớp có sự bình đẳng về quyền lực giữa các học sinh và nếu số lượng bạn bè trên Facebook có sự chênh lệch càng lớn thì xu hướng bắt nạt trực tuyến càng tăng cao [12]. Tại Việt Nam, đã có một số nghiên cứu về bắt nạt trực tuyến được thực hiện. Tuy nhiên, trong phạm vi tìm kiếm của chúng tôi, cho đến nay vẫn chưa có ai nghiên cứu về mối quan hệ giữa bắt nạt trực tuyến và chất lượng tình bạn. Việc tìm ra mối quan hệ giữa chất lượng tình bạn và bắt nạt trực tuyến có ý nghĩa quan trọng trong việc đề ra những giải pháp, khuyến nghị giúp giảm thiểu tình trạng bắt nạt học đường, tạo ra một môi trường vui chơi, học tập thân thiện, lành mạnh và an toàn cho các em.

Tổ chức và phương pháp nghiên cứu

Chúng tôi tiến hành điều tra lấy số liệu trên 873 học sinh tại 5 trường THPT trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó gồm 4 trường ngoại thành và 1 trường nội thành. Về giới tính, có 290 học sinh nam (34,1%) và 560 học sinh nữ (65,9%), độ tuổi trung bình của các em là 16,97 tuổi. Đa số khách thể đạt thành tích học tập loại giỏi và khá (94,9%), và 90,8% em xếp loại hạnh kiểm tốt.

Phương pháp chính được sử dụng trong nghiên cứu này là bảng hỏi. Bốn bảng hỏi sau đã được lựa chọn, dịch và thích nghi về ngôn ngữ để sử dụng:

Bảng hỏi về mối quan hệ bạn bè nói chung: Sử dụng bảng hỏi chất lượng tình bạn của Lei Mee Thien và cộng sự (2012) gồm 21 câu phân tích thành 3 nhân tố, các câu trong mỗi nhân tố đều có hệ số giá trị riêng $\geq 0,3$ và nội dung thống nhất với nhau trong mỗi nhân tố: (1) Sự gần gũi và chấp nhận gồm 12 câu ($\alpha^2=0,83$); (2) Sự tin tưởng gồm 6 câu ($\alpha=0,74$); (3) Sự giúp đỡ gồm 3 câu ($\alpha=0,74$). Bảng hỏi này có 6 mức độ trả lời: (1) *Rất không đồng ý*, (2) *Không đồng ý*, (3) *Không đồng ý một chút*, (4) *Đồng ý một chút*, (5) *Đồng ý*, (6) *Rất đồng ý*.

Bảng hỏi về mối quan hệ với bạn thân ở trường học: Sử dụng bảng hỏi chất lượng tình bạn của Parker và Asher (1993). Bảng hỏi gồm 41 câu hỏi với 4 nhân tố: (1) Sự thân thiết và chia sẻ gồm 13 câu ($\alpha=0,89$); (2) Sự xung đột và phản bội gồm 6 câu ($\alpha=0,72$); (3) Sự tôn trọng gồm 5 câu ($\alpha=0,68$); (4) Sự giúp đỡ và giải trí gồm 13 câu ($\alpha=0,86$) và trả lời dựa trên việc đối chiếu với một người bạn thân nhất của khách thể, có 5 mức độ trả lời là: (1) *Không đúng chút nào*, (2) *Đúng một chút*, (3) *Khá đúng*, (4) *Đúng*, (5) *Hoàn toàn đúng*.

Bảng hỏi về mối quan hệ bạn bè trên mạng: Sử dụng bảng hỏi được David Cole và cộng sự từ Đại học Vanderbilt, Hoa Kỳ xây dựng. Bảng hỏi này gồm 3 phần: (1) *Em hãy nghĩ về*

² α : Hệ số tin cậy Cronbach alpha.

bạn bè trên mạng, (2) Em hãy nghĩ về những điều xảy ra trên mạng, (3) Em hãy nghĩ về những người mà em biết trên mạng. Tuy nhiên, khi phân tích nhân tố, chúng tôi chỉ phân tích các câu hỏi trong phần (3) Em hãy nghĩ về những người mà em biết trên mạng, các câu hỏi trong phần này được chia thành 2 nhân tố: (1) Các hành vi tiêu cực của bạn trên mạng gồm 4 câu ($\alpha=0,82$); (2) Các hành vi tích cực của bạn trên mạng gồm 4 câu ($\alpha=0,75$). Các đáp án trả lời gồm: (1) Không có ai, (2) Rất ít, (3) Một vài, (4) Khá nhiều, (5) Rất nhiều.

Bảng hỏi thủ phạm và nạn nhân của bắt nạt trực tuyến: Sử dụng bảng hỏi bắt nạt trực tuyến của Leung và cộng sự (2013), bảng hỏi này gồm 16 câu được sử dụng cho cả nạn nhân của bắt nạt trực tuyến và thủ phạm. Bảng hỏi này đưa ra một số hình thức bắt nạt trực tuyến như: Tung tin đồn nhảm và nói những điều ác ý trên mạng; giận dữ và phớt lờ đối phương trên mạng; lấy trộm tài khoản trên mạng... Có 5 mức độ trả lời là: (1) Không bao giờ, (2) Hiếm khi, (3) Thi thoảng, (4) Thường xuyên, (5) Luôn luôn.

Trước khi lấy số liệu chính thức, chúng tôi điều tra thử trên 39 học sinh lớp 10, sau đó thu thập dữ liệu chính thức từ 873 học sinh. Tất cả dữ liệu được xử lý và phân tích bằng phần mềm SPSS.

Kết quả nghiên cứu

Thực trạng bắt nạt trực tuyến ở học sinh THPT

Những học sinh bị bắt nạt bởi ít nhất một hình thức với mức độ thường xuyên trở lên được xác định là nạn nhân. Chúng tôi xác định như vậy là bởi tính chất nguy hiểm và lặp đi lặp lại của hành vi bắt nạt trực tuyến [13]. Khi một bức ảnh, video, văn bản... được đăng lên có thể sẽ được lan truyền với tốc độ rất nhanh trên mạng internet, hơn nữa với mục đích gây hại, sự lan truyền khó để kiểm soát đó có thể gây ra những tổn thương tinh thần rất lớn cho nạn nhân. Chúng tôi cũng xác định tương tự đối với thủ phạm bắt nạt trực tuyến. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng xác định những học sinh vừa là thủ phạm vừa là nạn nhân bắt nạt trực tuyến với điều kiện là học sinh đó có ít nhất một hành vi bắt nạt và bị bắt nạt ở mức độ thường xuyên và luôn luôn. Từ điều kiện trên, chúng tôi xác định được có 292 học sinh (chiếm 33,5% tổng số khách thể nghiên cứu) là nạn nhân của ít nhất một hình thức bắt nạt trực tuyến, 211 học sinh (chiếm 24,2% tổng số khách thể nghiên cứu) là thủ phạm của ít nhất một hình thức bắt nạt trực tuyến và 130 học sinh (14,9%) vừa là nạn nhân vừa là thủ phạm của bắt nạt trực tuyến.

Bảng 1. Mức độ học sinh bắt nạt và bị bắt nạt trực tuyến.

	Không bao giờ		Hiếm khi		Thi thoảng		Thường xuyên		Luôn luôn	
	Học sinh	%	Học sinh	%	Học sinh	%	Học sinh	%	Học sinh	%
Bị bắt nạt	3	0,3	153	17,5	404	46,2	232	26,6	60	6,9
Bắt nạt	5	0,6	279	31,9	357	40,9	175	20,1	36	4,1
Bị bắt nạt-bắt nạt	7	0,8	357	40,9	358	41,0	102	11,7	28	3,2

Giận người nào đó và sau đó phớt lờ hoặc ngừng nói chuyện với họ trên mạng là hành vi mà học sinh bị bắt nạt sử dụng nhiều nhất và cũng là hành vi mà học sinh sử dụng để bắt nạt nhiều nhất. Về đặc điểm của nạn nhân và thủ phạm, học sinh nam ($M=16,22$) bị bắt nạt nhiều hơn học sinh nữ ($M=14,79$) ($F^3=7,226$; $p^4=0,008$) và học sinh nam ($M=16,55$) cũng có xu hướng đi bắt nạt nhiều hơn học sinh nữ ($M=12,09$), ($F=38,56$, $p=0,00$). Kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra rằng nạn nhân và thủ phạm của bắt nạt trực tuyến dùng điện thoại vào mạng là nhiều nhất và nơi mà nạn nhân, thủ phạm sử dụng mạng nhiều nhất là trong phòng riêng. Điều này có thể giải thích do hiện nay, rất nhiều loại điện thoại thông minh ra đời, bởi sự thuận tiện và hữu ích mà nó được sử dụng rộng rãi, đặc biệt là thanh thiếu niên. Về tần suất sử dụng mạng xã hội, Facebook ($M=4,03$, $SD=0,904$) và Instagram ($M=1,90$, $SD=1,245$) là hai trang mạng xã hội mà nạn nhân và thủ phạm dùng nhiều nhất.

Mối quan hệ giữa chất lượng tình bạn và bắt nạt trực tuyến ở học sinh THPT

Những học sinh bị bắt nạt trực tuyến ($M=14,73$) nhận được nhiều sự tôn trọng của bạn thân hơn học sinh không bị bắt nạt trực tuyến ($M=14,0$), sự khác biệt này là có ý nghĩa thống kê ($p=0,031$). Những học sinh bị bắt nạt ($M=12,63$) cũng nhận được nhiều sự giúp đỡ từ bạn bè nói chung hơn những học sinh không bị bắt nạt ($M=11,5$, $p=0,037$). Kết quả cũng chỉ ra rằng, những học sinh không bắt nạt trực tuyến ($M=16,33$) có nhiều bạn trên mạng có hành vi tích cực hơn học sinh đi bắt nạt ($M=12,42$, $p=0,004$).

Về mối quan hệ giữa các nhân tố của thang đo chất lượng tình bạn với mức độ bị bắt nạt trực tuyến, kết quả chỉ ra rằng, những học sinh có nhiều bạn trên mạng thực hiện các hành vi tiêu cực có khả năng trở thành nạn nhân của bắt nạt trực tuyến. Điều này thể hiện qua hệ số tương quan giữa mức độ thực hiện hành vi tiêu cực và mức độ bị bắt nạt ở học sinh, có tương quan thuận ở mức độ cao ($r=0,635^{**}$). Học sinh xảy ra nhiều xung đột với bạn thân và bị bạn thân phản bội càng nhiều thì càng có khả năng trở thành nạn nhân của bắt nạt trực tuyến ($r=0,200^{**}$) (bảng 2).

Bảng 2. Bảng tương quan giữa các nhân tố chất lượng tình bạn với mức độ bị bắt nạt.

Nhân tố	Mức độ bị bắt nạt
Sự xung đột và phản bội của bạn thân	0,200**
Sự tin tưởng của bạn chung	-0,091*
Các hành vi tiêu cực của bạn trên mạng	0,635**
Các hành vi tích cực của bạn trên mạng	0,165**

³F: Hệ số Fisher.

⁴p: Hệ số xác suất.

Về mối quan hệ giữa các nhân tố của thang đo chất lượng tình bạn với mức độ bắt nạt, mức độ có bạn bè trên mạng có các hành vi tiêu cực có tương quan thuận ở mức độ trung bình với mức độ mà học sinh bắt nạt. Học sinh có bạn trên mạng có các hành vi tiêu cực càng nhiều thì càng có mức độ đi bắt nạt trực tuyến với người khác càng cao ($r=0,482^{**}$). Ngoài ra, một số học sinh xảy ra xung đột với bạn thân, bị bạn thân phản bội ($r=0,184^{**}$) có tương quan thuận thấp với mức độ bắt nạt, do đó cũng có liên quan đến mức độ thực hiện hành vi bắt nạt của học sinh (bảng 3).

Bảng 3. Tương quan giữa các nhân tố chất lượng tình bạn với mức độ bắt nạt

Nhân tố	Mức độ bắt nạt
Sự thân thiết và chia sẻ của bạn thân	-0,081*
Sự xung đột và phản bội của bạn thân	0,184**
Sự giúp đỡ và giải trí của bạn thân	-0,088*
Sự tin tưởng của bạn chung	-0,079*
Sự giúp đỡ của bạn chung	-0,103**
Sự gần gũi và chấp nhận của bạn chung	-0,093*
Các hành vi tiêu cực của bạn trên mạng	0,482**

Dự báo mức độ bắt nạt và bị bắt nạt trực tuyến

Tiến hành phân tích hồi quy đa biến mức độ bắt nạt trực tuyến với các nhân tố của chất lượng tình bạn như: *Sự xung đột và phản bội của bạn thân; các hành vi tiêu cực của bạn bè trên mạng*. Kết quả cho thấy: *Hệ số tương quan bội (R)*=0,206 và hai yếu tố này giải thích được 20,4% ($R^2=0,204$) mức độ bắt nạt trực tuyến (bảng 4). *Sự xung đột và phản bội của bạn thân; các hành vi tiêu cực của bạn bè trên mạng* là yếu tố độc lập có ý nghĩa dự đoán mức độ bắt nạt trực tuyến.

Bảng 4. Tổng hợp các hệ số trong phân tích hồi quy tuyến tính đa biến mức độ bắt nạt trực tuyến với các nhân tố của chất lượng tình bạn.

	Mức độ bắt nạt
Hệ số tương quan bội (R)	0,206
Hệ số xác định bội (R^2)	0,204
<i>Hệ số p</i>	Sự xung đột và phản bội của bạn thân 0,039
	Các hành vi tiêu cực của bạn bè trên mạng 0,000

Tiến hành phân tích hồi quy đa biến mức độ bị bắt nạt trực tuyến với các nhân tố của chất lượng tình bạn như: *Các hành vi tích cực của bạn bè trên mạng; các hành vi tiêu cực của bạn bè trên mạng*. Kết quả cho thấy: *Hệ số tương quan bội (R)*=0,404 và hai yếu tố này giải thích được 40,2% ($R^2=0,402$) mức độ bị bắt nạt trực tuyến (bảng 5). *Các hành vi tích cực của bạn bè trên mạng; các hành vi tiêu cực của bạn bè trên mạng* là yếu tố độc lập có ý nghĩa dự đoán mức độ bị bắt nạt trực tuyến.

Bảng 5. Tổng hợp các hệ số trong phân tích hồi quy tuyến tính đa biến mức độ bị bắt nạt trực tuyến với các nhân tố của chất lượng tình bạn.

	Mức độ bị bắt nạt
Hệ số tương quan bội (R)	0,404
Hệ số xác định bội (R^2)	0,402
<i>Hệ số p</i>	Các hành vi tích cực của bạn bè trên mạng 0,004
	Các hành vi tiêu cực của bạn bè trên mạng 0,000

Kết luận và bàn luận

Kết quả cho thấy, bắt nạt trực tuyến xảy ra khá phổ biến ở học sinh được khảo sát trong nghiên cứu này với 33,5% tổng số khách thể là nạn nhân của ít nhất một hình thức bắt nạt trực tuyến; 24,2% tổng số khách thể là thủ phạm của ít nhất một hình thức bắt nạt trực tuyến và 15,3% vừa là thủ phạm vừa là nạn nhân của bắt nạt trực tuyến. Từ đó có thể thấy, vấn đề bắt nạt trực tuyến đang rơi vào tình trạng đáng báo động.

Học sinh có khả năng trở thành nạn nhân của bắt nạt trực tuyến khi có những biểu hiện: Thường xuyên sử dụng mạng trong phòng riêng; sử dụng Facebook và các trang mạng xã hội khác ở tần suất cao, điều này tương đồng với kết quả nghiên cứu của Sticca và cộng sự (2013) tại Thụy Sĩ, những người có tần suất trực tuyến các trang mạng xã hội nhiều có khả năng trở thành nạn nhân của bắt nạt trực tuyến [14]. Về giới tính, nạn nhân của bắt nạt trực tuyến là nam nhiều hơn nữ, kết quả này khác so với kết quả nghiên cứu của Hinduja và cộng sự (2007) tại Mỹ (nạn nhân là nữ nhiều hơn nam) và tương đồng với tác giả Trần Văn Công và cộng sự (2015) tại Việt Nam. Điều này có thể do sự khác biệt về môi trường, đặc điểm văn hóa của mỗi nước.

Tình bạn là mối quan hệ quan trọng của thiếu niên, chất lượng tình bạn với bạn thân có ảnh hưởng đến suy nghĩ và hành vi của các em. Các em có mức độ xung đột, tranh cãi với bạn thân hoặc bị chính bạn thân phản bội càng nhiều càng có khả năng trở thành thủ phạm hoặc nạn nhân của bắt nạt trực tuyến. Một nghiên cứu tại Mỹ vào năm 2011 của Felmlee và cộng sự cũng chỉ ra rằng, bắt nạt trực tuyến xảy ra với những người không có sự kết nối thân thiết và chặt chẽ với bạn thân [10]. Kết quả nghiên cứu này cho thấy chất lượng tình bạn có liên quan đến mức độ bắt nạt và bị bắt nạt trực tuyến ở học sinh. Đặc biệt, học sinh càng có nhiều bạn trên mạng có hành vi tiêu cực thì có mức độ bắt nạt và bị bắt nạt trực tuyến càng cao và các hành vi tiêu cực này có ý nghĩa dự đoán mức độ bắt nạt và bị bắt nạt trực tuyến. Đây là khía cạnh mà các bậc phụ huynh, giáo viên, và những người có liên quan đến việc phòng ngừa bắt nạt trực tuyến ở học sinh cần quan tâm chú ý.

LỜI CẢM ƠN

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia (NAFOSTED) thông qua đề tài mã số 501.99-2015.02. Các tác giả xin trân trọng cảm ơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Stopbullying.gov, <https://www.stopbullying.gov/cyberbullying/#>, 24/1/2017.
- [2] S. Hinduja & J.W. Patchin (2007), "Offline consequences of online victimization: School violence and delinquency", *Journal of school violence*, **6**(3), pp.89-112.
- [3] S. Hinduja & J.W. Patchin (2010), "Bullying, cyberbullying, and suicide", *Archives of suicide research*, **14**(3), pp.206-221.
- [4] Z. Zhou, H. Tang, Y. Tian, H. Wei, F. Zhang, C.M. Morrison (2013), "Cyberbullying and its risk factors among Chinese high school students", *School Psychology International*.
- [5] Trần Văn Công, Nguyễn Phương Hồng Ngọc, Ngô Thùy Dương, Nguyễn Thị Thắm (2015), "Chiến lược ứng phó của học sinh với bắt nạt trực tuyến", *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Nghiên cứu Giáo dục*, **31**(3), tr.11-24.
- [6] Trương Thị Khánh Hà (2010), *Tâm lý học phát triển*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội, tr.157, 161-162.
- [7] I. Aoyama, T.F. Saxon, D.D. Fearon (2011), "Internalizing problems among cyberbullying victims and moderator effects of friendship quality", *Multicultural Education & Technology Journal*, **5**(2), pp.92-105.
- [8] K.H. Rubin, J.C. Bowker (2017), "Friendship", *Researchgate.net*, https://www.researchgate.net/publication/309187516_Friendship, 1/3/2017.
- [9] L.A. Tipton, L. Christensen, J. Blacher (2013), "Friendship quality in adolescents with and without an intellectual disability", *Journal of Applied Research in Intellectual Disabilities*, **26**(6), pp.522-532.
- [10] D. Felmlee, R. Faris (2011), "Toxic ties: networks of friendship, dating, and cyber victimization", *Social psychology quarterly*, **79**(3), pp.243-262.
- [11] R. Festl, M. Scharkow, T. Quandt (2013), "Peer influence, internet use and cyberbullying: A comparison of different context effects among German adolescents", *Journal of Children and Media*, **7**(4), pp.446-462.
- [12] W. Heirman, S. Angelopoulos, D. Wegge, H. Vandeboosch, S. Eggermont, M. Walrave (2015), "Cyberbullying - Entrenched or Cyberbully - Free Classrooms? A Class Network and Class Composition Approach", *Journal of Computer - Mediated Communication*, **20**(3), pp.260-277.
- [13] P.K. Smith, J. Mahdavi, M. Carvalho, S. Fisher, S. Russell, N. Tippett (2008), "Cyberbullying: Its nature and impact in secondary school pupils", *Journal of child psychology and psychiatry*, **49**(4), pp.376-385.
- [14] F. Sticca, S. Ruggieri, F. Alsaker, S. Perren (2013), "Longitudinal risk factors for cyberbullying in adolescence", *Journal of Community & Applied Social Psychology*, **23**(1), pp.52-67.